TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 77/2021/QĐST - HNGĐ	*Quảng Xương, ngày 13 tháng 7 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 111/2021/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 06 năm 2021, giữa :

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị N - sinh năm 1997

Đăng ký HKTT: Thôn Y, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ hiện nay: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T - sinh năm 1993

Đăng ký HKTT và địa chỉ hiện nay: Thôn Y, xã Y, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Nt và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh chị có 02 con chung cháu Nguyễn Bảo P sinh 17/10/2020, cháu Nguyễn Bảo N sinh 17/10/2020. Giao 02 cháu Nguyễn Bảo P và Nguyễn Bảo N cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị N mỗi tháng 3.000.000đ cho 02 cháu, (mỗi cháu 01 tháng là 1500.000đ), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/2021 trở đi cho đến khi 02 cháu đến

tuổi thành niên. Anh T được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ:* Anh chị không yêu cầu tòa án xem xét giải quyết.

- *Về án phí*: Chị N chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ tiền cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0000453 ngày 15/06/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q (chị đã nộp đủ).

Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Q**,**
- UBND xã Q huyện Q
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Bùi Thị Huyền